

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
CHI NHÁNH MIỀN TRUNG



HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Gói mua sắm : *Mua 02 cân nạp LPG cho Trạm nạp LPG Bình Định*

Bên mời chào giá : *Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung*

GIÁM ĐỐC

Hoàng Hữu Nhật

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 02 năm 2025

MỤC LỤC

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP	20
I. Nội dung mua sắm	20
II. Phạm vi cung cấp	20
III. Thời hạn cung cấp hàng hóa	20
IV. Quy định về HSCG	20
V. Đơn chào hàng	20
VI. Giá chào hàng	21
VII. Thời gian có hiệu lực của HSCG	21
VIII. Quy định nộp HSCG	21
IX. Làm rõ HSCG	21
X. Đánh giá HSCG	22
XI. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá	22
XII. Thông báo kết quả chào giá	23
XIII. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	23
XIV. Kiến nghị trong chào giá	23
XVII. Xử lý vi phạm	23
PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ	24
I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp	24
III. Yêu cầu về kỹ thuật	24
PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU	25
Mẫu số 1	25
Mẫu số 2	26
PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG	18
Điều 1. Phạm vi công việc	18
Điều 2. Đơn giá Hợp đồng	19
Điều 3. Thời gian thực hiện Hợp đồng	19
Điều 4. Giao hàng	19
Điều 5. Trách nhiệm của các bên	19
Điều 6. Về giấy tờ liên quan	19
Điều 7. Thanh toán	20
Điều 8. Điều khoản phạt do vi phạm Hợp đồng	20
Điều 9. Thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng	20
Điều 10. Điều khoản chung	21

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- HSMCG: Hồ sơ mời chào giá.
- HSCG: Hồ sơ chào giá.
- VNĐ: Việt Nam Đồng.
- CO: Certificate of Origin - Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.
- CQ: Certificate of quality - Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn của nước sản xuất hoặc các tiêu chuẩn quốc tế.
- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam.
- QCVN: Quy chuẩn Việt Nam.
- ASTM: American Society for Testing and Materials - Hiệp hội Thử nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ.
- EN: European Norms – Tiêu chuẩn Châu Âu.

Ghi chú: chữ thường in nghiêng trong (...) là hướng dẫn thực hiện.

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

I. Nội dung mua sắm

Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: “Mua 02 cân nạp LPG cho Trạm nạp LPG Bình Định”.

II. Phạm vi cung cấp

Nhà cung cấp thực hiện cung cấp gói mua sắm “Mua 02 cân nạp LPG cho Trạm nạp LPG Bình Định” với nội dung sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Xuất xứ
1	<i>Cân chiết nạp HPS-01</i> Kích thước : 380 x 740 x 1600 (mm) Loại 01 tay nạp, Loadcell SPB 500Kg Van đóng mở gas bằng khí nén Mức cân tối đa: 150Kg Mức cân tối thiểu: 1Kg Độ chia (bước nhảy): d = 0.05 Kg Điện nguồn: 220V, 24V hoặc 12V (tùy chọn) <i>(Đã được phê duyệt mẫu do Tổng Cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp theo quyết định số: 2099/QĐ-TĐC ngày 11/12/2023)</i>	Cái	02	

III. Thời hạn cung cấp hàng hóa

Thời hạn cung cấp hàng hóa **15 ngày** kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

IV. Quy định về HSCG

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (*nếu có*) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (*nếu có*) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (*nếu có*). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (*của người ký đơn chào hàng*) ở bên cạnh và được đóng dấu (*nếu có*).

2. HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

– Giấy phép đăng ký kinh doanh (*bản photo có sao y*);

– Đơn chào hàng, Bảng chào giá (Bản gốc);

V. Đơn chào hàng

1. Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

2. Nhà cung cấp chào giá theo VNĐ, đơn giá đã bao gồm các loại thuế và phí (*nếu có*).

VI. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do Nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (*nếu có*). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG. Giá chào hàng được chào bằng Việt Nam đồng.

2. Trường hợp Nhà cung cấp có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

VII. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **30 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG là **15 giờ 00, ngày 27 tháng 02 năm 2025**

VIII. Quy định nộp HSCG

Nhà cung cấp nộp HSCG đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp/gửi qua đường bưu điện nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG là **15 giờ 00, ngày 27 tháng 02 năm 2025** (*thời hạn hết hạn nộp HSCG*) HSCG của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

Địa chỉ nhận HSCG:

- Trạm nạp LPG Đà Nẵng – Phòng KTSXAT
- Địa chỉ: Lô M2, đường số 7, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Hòa Hiệp Bắc, Liên Chiểu, Đà Nẵng
- Điện thoại: (023) 63772962 – Fax: (023) 63773944

IX. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCG (*kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường*) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSMCG với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (*Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản*) hoặc gián tiếp (*Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản*). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định nêu tại HCMSCG.

X. Đánh giá HSCG

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

- a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp (*sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá tại buổi mở HSCG*);
- b. Thời gian ký và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào, bảo đảm chào giá;
- c. Hiệu lực của HSCG.

HSCG hợp lệ là hồ sơ đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính hợp lệ và được chuyển đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

HSCG sẽ bị loại bỏ và không được đánh giá tiếp nếu HSCG không đáp ứng một trong các yêu cầu về tính hợp lệ của HSCG.

2. Đánh giá về năng lực kinh nghiệm: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. Việc đánh giá các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “**đạt**”, “**không đạt**”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm khi tất cả yêu cầu về năng lực kinh nghiệm đều được đánh giá là “**đạt**” và chuyển đánh giá tiếp về năng lực tài chính.

3. Đánh giá về năng lực tài chính (*nếu có*): Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực tài chính nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ, vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm. Việc đánh giá về năng lực tài chính được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “**đạt**”, “**không đạt**”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực tài chính khi tất cả yêu cầu về năng lực tài chính đều được đánh giá là “**đạt**” và chuyển đánh giá về yêu cầu kỹ thuật.

4. Đánh giá về yêu cầu kỹ thuật: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ, vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm, năng lực tài chính. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “**đạt**”, “**không đạt**”. HSCG vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “**đạt**” và chuyển so sánh giá chào.

5. So sánh giá chào:

- a. Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (*nếu có*).
- b. Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất và xếp theo thứ tự giá chào từ thấp đến cao.

XI. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá

Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong HSMCG;
- b) Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá dự toán gói mua sắm.

XII. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp. Đối với Nhà cung cấp trúng giá phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành đàm phán, hoàn thiện hợp đồng. Nếu Nhà cung cấp đứng thứ 1 không tới đàm phán, hoàn thiện hợp đồng thì Bên mời chào giá sẽ mời Nhà cung cấp tiếp sau (*theo thứ tự xếp hạng*) vào đàm phán.

XIII. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành đàm phán (*nếu cần*), hoàn thiện hợp đồng với Nhà cung cấp trúng giá để ký kết Hợp đồng.

XIV. Kiến nghị trong chào giá

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả chào giá và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Trường hợp Nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá, Nhà cung cấp gửi văn bản tới Bên mời chào giá về giải quyết kiến nghị theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung (Trạm nạp LPG Đà Nẵng: Lô M2, đường số 7, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Đà Nẵng).

XV. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm quy định chào giá thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của pháp luật liên quan.

-----oOo-----

PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hàng hóa phù hợp với yêu cầu của HSMCG: 01 bản sao y không quá 6 tháng;
2. Đơn chào hàng, Bảng chào giá: 01 bản chính;
3. Giấy ủy quyền (nếu có): 01 bản chính.

II. Yêu cầu về kỹ thuật

TT	Tiêu chí đánh giá	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Thời gian thực hiện Hợp đồng	Trong vòng 15 ngày kể từ khi ký Hợp đồng	Quá 15 ngày kể từ khi ký Hợp đồng
2	Hàng hóa dự chào giá đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II	Hàng hóa dự chào giá đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II	Hàng hóa dự chào giá không đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II
3	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II	Số lượng của từng loại hàng hóa không đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II

PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO HÀNG

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam
– Chi nhánh miền Trung

(sau đây gọi là bên mời chào giá)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ...*(Ghi tên Nhà cung cấp)*, cam kết thực hiện gói mua sắm “Mua 02 cân nạp LPG cho Trạm nạp LPG Bình Định” theo đúng các yêu cầu quy định trong Hồ sơ mời chào giá với biểu giá chào như sau:

(Ghi nội dung yêu cầu chào giá, ghi chi tiết đơn vị tính, đơn giá, khối lượng, thành tiền...đơn giá đã bao gồm thuế, phí, chi phí vận chuyển giao hàng,)

Thời gian cung cấp hàng hóa: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực *(thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa)*

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản thỏa thuận theo hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian 30 ngày, kể từ giờ , ngày tháng năm ...*(Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất)*

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ⁽¹⁾
(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: ⁽¹⁾ Trường hợp đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, Nhà cung cấp trúng giá phải trình Bên mời chào giá bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì Nhà cung cấp bị coi là vi phạm quy định tham gia chào giá và không được hoàn trả đảm bảo chào giá.

GIẤY ỦY QUYỀN ¹

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ... , tại ...

Tôi là ... (Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp), là người đại diện theo pháp luật của ... (Ghi tên Nhà cung cấp) có địa chỉ tại ... (Ghi địa chỉ của Nhà cung cấp) bằng văn bản này ủy quyền cho ... (Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền) thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói mua sắm ... (Ghi tên gói mua sắm) do ... (Ghi tên bên mời chào giá) tổ chức:

- Ký đơn chào hàng;
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;
- Tham gia quá trình đàm phán, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá nếu trúng giá.²

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ... (Ghi tên Nhà cung cấp). ... (Ghi tên Nhà cung cấp) chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ (Ghi tên người được ủy quyền) thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ... đến ngày ...³. Giấy ủy quyền này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ... bản, người được ủy quyền giữ ... bản.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu (nếu có))

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ghi tên người đại diện theo pháp luật của Nhà
cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu)

¹ Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Phần A. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, Giám đốc Chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác

² Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên

³ Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên

PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA SẮM....

Số:/

Căn cứ Luật Thương Mại 36/2005/QH11;

Căn cứ Bộ Luật dân sự 91/2015/QH13;

Căn cứ kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói mua sắm cân nạp LPG

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, hai bên gồm có:

BÊN A. CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM – CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

Địa chỉ : Khu công nghiệp Phía Đông Dung Quất, Bình Thuận, Bình Sơn,
Quảng Ngãi
Điện thoại : 02363.772.962
Fax : 02363.773.944
Tài khoản số : 5701.0000.328910 tại NH BIDV – Chi nhánh Quảng Ngãi
Mã số thuế : 0305097236-009
Đại diện : Ông Hoàng Hữu Nhật Chức vụ: Giám đốc

BÊN B:(ghi tên Bên bán)

Địa chỉ :
Điện thoại :
Fax :
Tài khoản số :
Mã số thuế :
Đại diện : Chức vụ:

Hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán cân nạp LPG với những nội dung và điều khoản sau:

Điều 1. Phạm vi công việc.

STT	Tên vật tư và thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền
1	<i>Cân chiết nạp HPS-01</i> Kích thước : 380 x 740 x 1600 (mm) Loại 01 tay nạp, Loadcell SPB 500Kg Van đóng mở gas bằng khí nén Mức cân tối đa: 150Kg	Cái	02		

Mức cân tối thiểu: 1Kg Độ chia (bước nhảy): d = 0.05 Kg Điện nguồn: 220V, 24V hoặc 12V (tùy chọn) <i>(Đã được phê duyệt mẫu do Tổng Cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp theo quyết định số: 2099/QĐ-TĐC ngày 11/12/2023)</i>				
Cộng trước thuế				
Thuế VAT				
TỔNG CỘNG				

Điều 2. Đơn giá Hợp đồng.

1. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
2. Giá Hợp đồng: ... đồng (bằng chữ ...)

Điều 3. Thời gian thực hiện Hợp đồng.

Thời gian thực hiện Hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực

Điều 4. Giao hàng:

Bên B giao hàng tại kho của Bên A theo Phụ lục I.

Điều 5. Trách nhiệm của các bên.

1. Trách nhiệm của Bên A.
 - Đảm bảo thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng.
 - Có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa về tiêu chuẩn, chất lượng, số lượng. Lập biên bản, thông báo cho Bên B khi phát hiện hàng hóa không đạt theo yêu cầu.
 - Bố trí nhân sự nhận hàng và tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B giao hàng, hướng dẫn sử dụng theo kế hoạch được hai bên thống nhất.
 - Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng.
2. Trách nhiệm của Bên B.
 - Đảm bảo cung cấp hàng hóa theo đúng yêu cầu về quy cách, phẩm chất, số lượng được quy định tại Điều 1.
 - Hỗ trợ Bên A trong kiểm tra và nhập kho hàng hóa, thực hiện đúng trách nhiệm trong khâu đổi, trả sản phẩm mới cho Bên A khi phát hiện sản phẩm có sai sót.
 - Cung cấp đầy đủ và đúng hạn hàng hóa theo thời gian và địa điểm giao nhận được quy định trong Hợp đồng.
 - Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng.

Điều 6. Về giấy tờ liên quan.

- Tất cả phương tiện của nhà cung cấp cho bên mời chào giá được nhập khẩu phải cung cấp đầy đủ CO/CQ sản phẩm.
- ...

Điều 7. Thanh toán.

1. Thời hạn thanh toán: *(Ghi thời gian/thời hạn thanh toán/tần suất thanh toán....)*
2. Số tiền thanh toán (nếu có): *Đối với các hợp đồng thanh toán theo tiến độ/thanh toán nhiều kỳ, tương ứng với khối lượng công việc việc tế hoàn thành...*
3. Bên A thanh toán cho Bên B trong vòng ... ngày *(ghi số ngày xử lý hồ sơ thanh toán)* kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ yêu cầu thanh toán của Bên B, hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Công văn đề nghị thanh toán;
- Biên bản giao nhận hàng hóa/biên bản nghiệm thu công việc/Biên bản đối chiếu...;
- Hóa đơn;
-

(Tùy thuộc vào nội dung công việc để quy định các chứng từ kèm hồ sơ thanh toán, đảm bảo các chứng từ chứng minh được Bên B đã hoàn thành công việc theo đúng điều khoản hợp đồng)

Điều 9. Điều khoản phạt do vi phạm Hợp đồng.

1. Phạt chậm giao hàng

Trong trường hợp Bên B chậm giao hàng quy định tại Hợp đồng, Bên B sẽ phải chịu phạt chậm tiến độ với mức phạt cụ thể như sau:

- Phạt mỗi tuần chậm thực hiện giao hàng 01% giá trị Hợp đồng (không bao gồm GTGT).
- Bất kỳ khoảng thời gian nào ít hơn một tuần và lớn hơn 04 (bốn) ngày Bên B chậm tiến độ thì được tính là một tuần chậm.
- Tổng mức tiền phạt vi phạm Hợp đồng không vượt quá 08% tổng giá trị Hợp đồng (không bao gồm GTGT).

Nếu sau bốn 04 (bốn) tuần chậm giao hàng Bên B vẫn chưa hoàn tất việc giao hàng, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

2. Phạt chậm thanh toán

Trường hợp Bên A chậm thanh toán cho Bên B theo quy định, Bên A phải trả tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Tổng số tiền lãi chậm thanh toán Bên A trả cho Bên B không vượt quá 08% số tiền chậm thanh toán

Điều 10. Thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng.

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan tới Hợp đồng này sẽ được ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải trên tinh thần tôn trọng quyền lợi của các bên. Trong trường hợp không thể giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải thì tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại nơi Bên A đặt trụ sở để giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Điều khoản chung.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và tự thanh lý đến khi hai bên thực hiện xong các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng này.
- Hợp đồng này bao gồm các Điều kiện và Điều khoản của Hợp đồng (từ Điều 1 đến Điều 11) và Phụ lục (*tính tại ngày thực hiện ký Hợp đồng*). Và các Phụ lục bổ sung sau này được lập thành một phần và là bộ phận không tách rời của Hợp đồng.
- Không bên nào có quyền chuyển nhượng quyền lợi và nghĩa vụ của mình qui định tại Hợp đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia.
- Bất kỳ sự sửa chữa, thay đổi hay bổ sung cho Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi chúng được lập bằng văn bản và có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của các bên.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để làm căn cứ thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)